Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ ... — SỐ BÁO 3370

MỖI SỐ : 0$04

NGÀY THỨ NĂM 14 JUIN 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 9406

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone n° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page.
Une seule insertion. . . . . 0$20 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Cái tiền-đồ nữ-học ở nước ta

Việc học ngày nay, về bên nữ giới, cũng như về bên nam-giới, cũng được cùng chịu cái công-khóa học-vấn như nhau, cùng hưởng cái quyền-lợi thì cử bổ dụng như nhau, nên vào khoảng mấy năm gần đây, con gái mình đi học cũng càng ngày càng đông, mà cái trình-độ học cũng càng ngày càng cao hơn trước. Xem kỳ thi cao-đẳng tiểu học vừa rồi, một ở Hà-nội, số nữ-sinh trúng tuyển đến hai mươi người, cho đến thi cao đẳng, tú-tài, cái danh-sách thí-sinh cũng đã thấy nhan-nhản những tên đệm chữ *thị*, thì biết cái tiền-đồ nữ-học ở nước ta tấn-tới là nhường nào vậy.

Mà đó chính là một điều đáng mừng cho bạn gái ta, lại là một cái hi-vọng tốt cho cuộc tiến-hóa chung của nước ta; vì trong một nước đàn-bà con gái cũng chiếm đến một nửa số người; mà đã là người thì ai lại chẳng nên học; sự học tức là cái lưng vốn quí giá nhất của người ta ở đời, dù đàn ông hay đàn bà cũng vậy; người có học thì phẩm-cách mới thêm cao, tính-tình mới thêm tốt, cho đến cả nghề-nghiệp cũng mới thêm tinh; nước có nhiều người học thì tiến-hóa nhanh, ít người học thì tiến-hóa chậm; người ta đặt một cái biểu so sánh các dân-tộc văn-minh cùng giã-man, thường lấy số người biết chữ ít hay nhiều làm tỉ-lệ cao thấp là thế; nếu trong một nước mà đến một nửa số người thất học, thì chẳng đã là cái nước giã-man mất một nửa rồi ư? Cho nên có học có hay, học để mà rèn tập lấy cái tư-cách làm người, học để mà thâu nhặt lấy cái trí-thức ở đời; sự học cần cho đàn ông con trai thế nào thì cần cho đàn bà con gái cũng vậy. Ở cái thời-đại phong hội mở-mang, chân-lý rõ rệt này, dù người câu hủ đến đâu cũng không dám nói đàn-bà con gái không nên học hay không cần phải học đến vậy.

Song, gọi là học có phải chỉ đọc được sách, viết được chữ, nói được tiếng tây, thêu được cái khăn mùi-soa, đan được cái áo dăng-ten, giỏi nữa cho đến khoảng được cái bằng kia bằng nọ là tuyệt phẩm sự học rồi đâu! Như trên kia đã nói, học để mà rèn tập lấy cái tư-cách làm người, học để mà thâu nhặt lấy cái trí-thức ở đời. Vậy thử hỏi cái tư-cách làm người của một người đàn bà thế nào? Chẳng phải là những công việc thờ cha kính mẹ, giúp chồng dạy con, tề gia nội trợ cho chồng được yên tâm nội-cố mà kiến công lập nghiệp, vùng-vẫy bốn phương dư? Cái tư-cách đủ để mà làm trọn vẹn những công việc ấy là cái lòng hiếu thảo, cái đức kiên-trinh, cái tính vui-vẻ hiền hòa, cái nết siêng năng thu vén, gọi là học chính là học cho thành được cái tư-cách như thế đấy. Ngoài cái tư-cách làm người đó lại còn phải có cái trí-thức ở đời, gặp phải cái thì buổi cạnh tranh cái gánh việc nước việc nhà, thân bồ-liễu cũng phải cùng với bạn tang-bồng chung một phần xốc-vác; ngày xưa thì canh-cửi, tầm-tang, buôn thúng bán mẹt cũng đủ duy-trì gia-đạo, giúp chồng nuôi con, đến ngày nay thì cái trí-thức về công-nghệ thương-nghiệp phải có nghiên-cứu, có kinh-nghiệm, biết cách tổ-chức, hiểu phép quản-lý, mới mong được trót-lọt chu-toàn; ngày xưa thì giao-thông ít ỏi, không cần nghe rộng biết nhiều, đến ngày nay thì thế biến thiên hình vạn trạng, phải am-thục tình-thế các nước trong thiên hạ, xem xét công truyện xẩy tới hằng ngày, mới liệu đường xoay xỏa việc mình cho ổn đáng được, ấy cái trí-thức ở đời như thế, đàn bà cũng như đàn ông, cũng cần phải có mới được; gọi là học chính lại là học cho đủ cái trí-thức như thế vậy.

Ta cứ nghĩ lấy làm lạ: các bà các mẹ mình ngày xưa không hề có cắp sách đi trường mà cũng lắm bà nên được những bậc hiền-thê trí-mẫu, danh tiếng vẻ vang, công cần đức kiệm của các bà cũng gây dựng nên được biết bao nhiêu là gia-đình trong ấm ngoài êm, trên yên dưới đẹp; nhưng xét kỹ ra thì cái học các bà tuy không có cắp sách đi trường, mà những câu nữ-huấn nữ-tắc in sâu vào óc từ lúc lọt lòng ra, những cách làm ăn buôn bán đã nghe quen miệng, tập quen tay của bác mẹ cô dì đêm ngày chỉ bảo, cũng có phần thiết tha đằm-thấm hơn là giảng một quyển sách, đọc một bài văn; các lời chê khen, giọng mai-mỉa ở chốn xóm làng, kẻ này trông kẻ khác, người nọ e người kia, một tiếng phẩm-bình lại có phần xấu gấp mấy cái nhục bỏng thi, vinh gấp mấy cái bằng tốt-nghiệp, nói cho đúng thì các bà các mẹ mình trước cũng là nhờ về sự học — sự học thuộc về gia-đình giáo-dục và xã-hội giáo-dục — mà có được cái tư-cách làm người và cái trí-thức ở đời.

Nay bạn gái ta đã được hưởng thụ cái học ở nhà trường hoàn-toàn mĩ bị hơn ngày trước nhiều, mà nếu biết lấy cái hơn cái tốt trong sự học để mà rèn tập cái trí-cách làm người, thâu nhặt cái trí-thức ở đời, cố noi gương từ mẫu hiền-thê của các bà các mẹ mình ngày trước, thì có khi nào lại đến nỗi nẩy ra có những chuyện văn-minh lố, duy-tân bậy, bình-đẳng hỗn, tự-do càn, những chuyện thường ngày xẩy ra trên cửa miệng người ta nói, mà những bậc đức-phụ thục-nữ trong nước không đến nỗi thán-tức khan người vậy.

T.

Việc Trung-hoa

Ngày 6 Juin 1928

Lê-nguyên-Hồng tạ thế

Có tin ở Thượng-hải rằng Lê-nguyên Hồng vì bệnh đau có quá nặng, giờ thân ngày 3 Juin bệnh thế càng nguy, rồi cứ dần dần lịm đi, đến 10 giờ đêm thì chết, hưởng thọ 65 tuổi.

Về việc Trương-tác-Lâm bị tạc đạn

Về việc Trương-tác-Lâm bị tạc đạn sống chết thế nào, phái Phụng-thiên sự quân tâm dao động, vẫn còn giữ bí mật lắm. Nhưng trong số những người bị thương trong khi đi cùng với Trương, thì Ngô-tuấn-Thăng, Phan-Phục, và một người con bé của Trương đã chết rồi. Người con bé của Trương bị gẫy một cánh tay. Còn Mạc-đức-Huệ cũng bị thương nặng.

Cái chân tướng việc này chưa xét rõ được ra làm sao, nhưng dư luận Trung-hoa đều có ý nghi cho người Nhật làm ra, vì Nhật thấy Trương-tác-Lâm tự động lui quân và hai bên thay đổi chính quyền được một cách rất êm ái, cái mưu can thiệp của người Nhật vẫn định bấy lâu, phải chịu thất bại. Vì vậy nên sinh ra việc này cốt để cho quân Phụng-thiên vô chủ, tất sinh loạn, rồi mình mới có cớ can thiệp vào để giữ lấy quyền lợi. Người ta đổ việc ấy cho người Nhật làm ra là dựa hai cái chứng cớ sau này: 1. Chỗ Trương bị nạn lại chính là khu-vực canh bị của quân Nhật; 2. Cách đặt tạc đạn thực là một cách bố trí có qui mô, không phải là trong một cái thời gian ngắn ngủi mà có thể làm được, mà cũng không phải là một vài đội quân tiện y có thể làm nổi. Lại chứng như tin ở các báo Đông-kinh nói rằng việc dùng tạc đạn hại Trương ấy là dùng một quả đạn to chôn ở dưới đường sắt, có đặt dây điện ra ngoài vài mươi dặm để đặt, đó thực là một cái kế hoạch về quân sự vậy.

Sau khi việc ấy đã xẩy ra, lại càng khiến cho cái bụng ngờ của người ta càng thêm ra mãi, là hiện chính phủ Nhật đã mượn cớ là Trương không chắc gì sống mà người có thể thay Trương là Ngô-tuấn-Thăng cũng chết rồi, sau này Đông-tam-tỉnh sẽ khó có người chủ trương được, nên phải phái sư đoàn thứ ba ở bờ tôi Sơn-đông rồi ra đóng giữ ở Đông-tam tỉnh. Coi vậy đủ rõ cái cơ mưu của người Nhật là thế nào.

Hiện có nhiều người bị hiềm nghi về việc mưu hại Trương đã bị bắt.

(*Dịch báo Tàu*)

Ngày 12 Juin 1928

Tin về Trương-tác-Lâm

Cáp-nhĩ-tân — Chính phủ vẫn chưa tuyên cáo tin tức gì về bệnh tình Trương-tác-Lâm.

Các quan ở Phụng-thiên thiết quân luật

Cáp-nhĩ-tân. — Các quan Trung-hoa thiết quân luật, và việc lễ tìm người của Nam-quân ăn bận giả làm người thường, có cho lính riêng khám xét người Trung-hoa, và người ngoại quốc. Người Nhật có kêu rằng cái lệnh khám không phải đặt ra để thi hành với người Nhật, và quan Nhà sự Nhật ở Phụng-thiên có phản kháng kịch liệt về việc ấy. Nếu cái lệ ấy không bãi đi, thì không khéo sẽ rối loạn.

Số bạc ở Thượng-hải

Thượng-hải. — Số bạc ở Thượng hải ngày 9 Juin là 46 620.000 lạng, 78,880,030 đồng, và 2 026 thỏi bạc.

A. R. I. P.

HÀI ĐÀM

3–4–5 nhà bẹp nẹo quẹt mãi gần sáng, bàn đến việc cải lương đánh xái, như xái nhất thì gọi là xái tý, xái nhì là xái sửu, dần, mão, v. v. cho đến hợi là thứ 12 — đến xái 13 các ngài không biết đặt là xái gì. Sau bà chủ tức mình vì thức khuya quá vùng dậy nói: «xái ấy thì xin đặt là xái cơm».

C. V.

Vô-tuyến-điện

Ngày 11 Juin 1928

Nước Pháp

Cái vấn đề tiền tệ

Các báo đăng tin rằng chắc rằng tòa nội-các đã hợp ý nhau về cái giá tiền tệ, nhưng chưa quyết định gì về cái giá, cái thời kỳ, và về cái thể-cách. M. Poincaré sẽ trình nghị-viện chuẩn y việc ấy.

Số tô thuế thu nhập

Số tô thuế thu nhập trong năm tháng đầu năm 1928 so với năm tháng đầu năm 1927, tăng tiền 1,169, 922,000 francs, thặng hơn số dự-toán được 1,084,893,000 francs.

Khánh thành một ngôi tượng

Nhân dịp khánh-thành một ngôi tượng bà *Eve* đặt tại các vườn Trocadéro, do tay nhà điêu-khắc Ba-lan Edouard Wittig làm, nước Pháp và nước Ba-lan lại biểu tình thân ái với nhau. Có M Zaleski, tổng-trưởng bộ ngoại-giao nước Ba-lan, M. Chlopowski, đại sứ và nhiều các viên-chức đến dự lễ.

Nước Anh

Phi-binh

Sir Samuel Hoare, tổng-trưởng bộ hàng không có công bố rằng việc dự một số phóng pháo phi đĩnh để bay đường xa đã xong. Các tàu bay ấy có thể đi đến thuộc quốc nào cũng được, cả Ấn-độ và Úc-đại-lị-á. Cái phạm vi hành-động được 1 500 dặm, mỗi giờ có thể bay nhanh được 160 kilo-mètres.

Việc giao thiệp với Trung-hoa

Tại các nơi ngoại giao có bàn đến việc đảng quốc-dân đắc thắng, thì Anh-Hoa có thể lập lại cuộc giao tế với nhau. Phần nhiều cho rằng phải đợi khi nào lập được một chính phủ có thể giao tế với liệt cường, thì mới có thể đặt lại cuộc giao-tế.

Thụy-sĩ

Cuộc hội nghị lao động quốc tế

Về cái vấn-đề làm việc một ngày tám giờ, ông đại-biểu nước Anh lại cuộc hội nghị lao-động quốc tế có nói chánh phủ Anh muốn định nghĩa phân-minh các tên chỉ trong giao ước Washington để có các chuẩn đích chắc chắn trong việc thi hành ở các nước.

Ông đại biểu nước Bỷ xin cứ để nguyên bản giao-ước như bây giờ.

M. Lambert Ribot đại-biểu các chủ ở Pháp có nói các nhà thực nghiệp có cái quyền yêu cầu hội-đồng thi hành một cái chánh sách gây được kết quả đích thực, ông nói cuộc hội nghị Washington trước đây đặt ra sớm quá, và cái mục đích rộng rãi quá.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ ngài chỉ giáo cho tôi việc sau này:

Sáu tháng trước tôi có cho Ng-v-M. người tỉnh K. vay 200 đồng, ông ta có viết văn-tự hẹn ba tháng thì giả cả gốc lẫn lãi, và có gửi tôi một bức văn tự nhà làm tin.

Bức văn-tự nợ ấy tôi lỡ đánh rơi mất đã mấy tháng trước, có trình cẩm. Có lẽ ông M. biết tôi mất văn-tự ấy cho nên đến nay, tôi đòi nhất định không giả, cứ khất quanh mãi. Vậy nay tôi làm thế nào mà đòi được món tiền ấy?

LỜI ĐÁP. — Ông cứ việc làm đơn thưa tại tòa-án tỉnh K. cố tìm lấy người làm chứng rằng ông đã cho ông M. vay số tiền ấy. Nếu ông có sổ sách gì biên thì ông cũng có thể đem trình tòa làm in được. Nếu không có gì làm chứng nữa thì tòa án cũng có thể cho bức văn-tự nhà ông M. gửi ông là một cái chứng rằng ông M. có vay của ông, vì xưa nay ta vẫn có lệ gửi văn tự làm tin. Chứng ấy đã có rồi thì chỉ việc xét xem số tiền vay thực là bao nhiêu và lời lãi thế nào.

Ph. b L.

TIN VỀ KHÍ CẦU ITALIA

Na-uy. — Nhà thám-hiểm Amundsen có nói khí-cầu Italia ở vào một chỗ nguy-hiểm, trên mặt một tảng nước đá, chạy đi chạy lại luôn. Ông chưởng tàu tàu *Citta di Milano* nói rằng trên khí cầu thiếu nhất là thuốc thang, còn vị ăn dành dịn thì dùng được 50 ngày. Không chắc có thể cứu bằng tàu bay được.

Chánh-phủ Nga đã hạ lệnh cho chiếc tàu xe váng đá tên là Krassine dự bị đi đến Spitzberg.

Thụy-sĩ. — Phi công nước Ý tên là Maddalena cưỡi thủy-phi-cơ đã tới Lausanne. Phi-công định ngày mai đi Stockholm.

Ý. — Hãng điện báo *Stefani* có nói chớ nên quá tin các tin tức về số phận khí cầu *Italia* cùng những người trên khí cầu. Các tin ấy dù không bịa đặt ra thì cũng là thái quá.

Khổng-tử gia-ngữ

LVII

36. — Vấn ngọc

Ông Tử-cống hỏi đức Khổng-tử rằng:

— Dám hỏi người quân-tử quí ngọc mà khinh đá dân (một thứ đá giống như ngọc) là cớ làm sao, có phải vì ngọc ít mà đá dân nhiều đó không?

Đức Khổng-tử nói:

— Không phải vì ngọc ít, cho nên quí đâu; cũng không phải vì đá dân nhiều, cho nên khinh đâu. Ồ! Người quân-tử đời xưa ví đức mình với viên ngọc. Viên ngọc ôn-nhuận mà chơn, tức là nhân vậy; thận-mật mà bền, tức là trí vậy; có canh gốc mà không hại gì, tức là nghĩa vậy; tay cầm nặng trĩu, tức là lễ vậy; gõ nghe tiếng trong trẻo mà dài, cuối cùng thì im bặt, tức là nhạc vậy; chỗ vết không che chỗ đẹp, chỗ đẹp không che chỗ vết, tức là trung vậy; trong trẻo sáng suốt tức là tín vậy; khí như cầu-vồng trắng, tức là trời vậy; tinh thần hiện ra núi sông, tức là đất vậy; ví như khuê chương có đặc-sắc, tức là đức vậy; thiên hạ chẳng ai không quí, tức là đạo vậy. Kinh Thi có câu rằng: «Ngôn niệm quân-tử, ôn kỳ như ngọc» nghĩa là nghĩ đến người quân-tử kia, ôn-hòa như viên ngọc, cho nên người quân-tử lấy ngọc làm quí vậy.

Đức Khổng-tử nói:

— Vào nước nào có thể biết được giáo hóa của nước ấy. Hễ thấy là người ôn-nhu đôn-hậu, tức là thi giáo vậy; sáng suốt biết xa, tức là thư giáo vậy; khiết-tĩnh tinh-vi, tức là dịch giáo vậy; cung kiệm trang kính, tức là lễ giáo vậy; chúc từ tỉ-sự, tức là xuân thu giáo vậy. Vậy nên thi-giáo thường quá về ngu; thư giáo thường quá về vu; nhạc giáo thường quá về xa; dịch giáo thường quá về tặc; lễ-giáo thường quá về phiền; xuân-thu giáo thường quá về loạn. Người nào ôn-nhu đôn-hậu mà không ngu thì tức là thâm về thi-giáo quá vậy; người nào sáng suốt biết xa mà không vu thì tức là thâm về thư-giáo quá lắm vậy; người nào rộng-rãi lương-thiện mà không xa thì tức là thâm về nhạc-giáo quá lắm vậy; người nào khiết-tĩnh tinh vi mà không tặc thì tức là thâm về dịch giáo quá lắm vậy; người nào cung kiệm trang kính mà không phiền thì tức là thâm về lễ giáo quá lắm vậy; người nào chúc-từ tỉ-sự mà không loạn thì tức là thâm về xuân thu giáo quá lắm vậy. Trời có bốn mùa, xuân hạ thu đông, gió mưa sương móc, chẳng gì không phải giáo-hóa vậy; đất có thần khí, thổ nạp lôi-đình, lưu-hình các vật, chẳng gì không phải giáo-hóa vậy. Cái đức thanh-minh ở trong mình thì chí khí như quỉ thần, hễ việc gì sắp xẩy đến, tất có trưng-triệu trước, bởi vậy cái giáo-hóa của trời đất, cùng thánh-nhân cùng hợp. Kinh Thi có câu rằng: «Tung cao duy Nhạc, tuấn cực vu thiên; duy Nhạc giáng thần, sinh Phủ cập Thân. duy Thân cập Phủ, duy Chu chi hàn. Tứ quốc vu phiên, tứ phương vu tuyên» nghĩa là chỉ có núi Nhạc cao vòi-vọi kia, cao ngất đến trời. Núi Nhạc giáng thần, sinh ra ông Phủ và ông Thân, Chỉ có ông Thân và ông Phủ, làm phên rậu cho nhà Chu, che-chở cho nước bốn phương, tuyên-đạt đức-hoá cho khắp thiên-hạ. Đó là cái đức của vua Văn-vương và vua Vũ-vương vậy. Lại có câu rằng: «Thỉ kỳ văn đức, hiệp thử tứ quốc» nghĩa là bầy cái văn-đức ấy, để hoà-hợp cùng nước bốn phương. Đó là cái đức của vua Văn-vương vậy. Phàm các vua đời tam-đại, tất lấy tiếng tốt làm đầu. Kinh Thi lại có câu rằng: «Minh-minh Thiên-tử, lịnh văn bất dĩ» nghĩa là ngôi thiên-tử rực-rỡ kia, tiếng tốt không bao giờ mất. Đó là cái đức của đời tam-đại vậy.

Ông Tử-trương hỏi thánh-nhân sở-dĩ dạy thiên-hạ những thế nào? Đức Khổng-tử nói:

— Sư kia! Để ta giảng cho mà nghe. Thánh nhân biết rõ cái gốc lễ nhạc, chỉ đem cái đó để thi thố ra mà thôi.

Ông Tử-trương lại hỏi. Đức Khổng-tử nói:

— Sư kia! Người lấy làm tất phải bầy bàn đặt ghế, chấp tay vái nhường, khi lên khi xuống, rót rượu tiễn rượu, rồi sau mới gọi là lễ đó chăng. Người lấy làm tất phải đi hàng xuyết hàng triệu, cầm cái ống vũ ống thược, đánh chuông đánh chiêng, rồi sau mới gọi là nhạc đó chăng. Nói câu gì mà có thể làm được, tức là lễ đó; làm việc gì mà có thể vui được, tức là nhạc đó. Thánh-nhân cố sức giữ-gìn hai điều ấy, để sửa mình ngảnh mặt về phương nam mà trị thiên-hạ. cho nên thiên-hạ thái-bình, muôn dân qui phục, trăm quan thuận theo, mà trên dưới đều có lễ vậy. Ôi! Điều lễ hỏng thì thiên-hạ sở-dĩ trị vậy; mà điều lễ suy thì thiên-hạ sở-dĩ loạn vậy. Người tính mắt thì làm nhà tất phải có ngăn-nắp, chiếu tất phải có trên dưới, xe tất phải có tả hữu, đi thì có tùy-tùng, đứng thì có hàng lối, đó là theo nghĩa đời xưa vậy. Nhà mà không ngăn-nắp thì cửa-nhà loạn vậy, chiếu mà không trên dưới thì chỗ ngồi loạn vậy; xe mà không tả hữu thì trên xe loạn vậy; đi mà không

Les misérables

DE VICTOR HUGO

Et puis, à mesure qu'il reprenait vie, ses anciens griefs reparaissaient, les vieux ulcères de sa mémoire se rouvraient, il resongeait au passé, le colonel Pontmercy se replaçait entre M. Gillenormand et lui Marius, il se disait qu'il n'avait aucune vraie bonté à espérer de qui avait été si injuste et si dur pour son père. Et avec la santé, il lui revenait une sorte d'âpreté contre son aïeul. Le vieillard en souffrait doucement.

M. Gillenormand, sans en rien témoigner d'ailleurs, remarquait que Marius, depuis qu'il avait été rapporté chez lui et qu'il avait repris connaissance, ne lui avait pas dit une seule fois mon père. Il ne disait point monsieur, cela est vrai; mais il trouvait moyen de ne dire ni l'un ni l'autre, par une certaine manière de tourner ses phrases.

Une crise approchait évidemment.

Comme il arrive presque toujours en pareil cas, Marius, pour s'essayer, escarmoucha avant de livrer bataille. Cela s'appelle tâter le terrain. Un matin il advint que M. Gillenormand, à propos d'un journal qui lui était tombé sous la main, parla légèrement de la Convention et lâcha un épiphonème royaliste sur Danton, Saint-Just et Robespierre. – Les hommes de 93 étaient des géants, dit Marius avec sévérité. Le vieillard se tut et ne souffla point du reste de la journée

Marius, qui avait toujours présent à l'esprit l'inflexible grand-père de ses premières années, vit dans ce silence une profonde concentration de colère, en augura une lutte acharnée, et augmenta dans les arrière-recoins de sa pensée ses préparatifs de combat.

Il arrêta qu'en cas de refus il arracherait ses appareils, disloquerait sa clavicule, mettrait à nu et à vif ce qu'il lui restait de plaies, et repousserait toute nourriture. Ses plaies, c'étaient ses munitions. Avoir Cosette ou mourir.

Il attendit le moment favorable avec la patience sournoise des malades.

Ce moment arriva.

III

Marius attaque

Un jour, M. Gillenormand, tandis que sa fille mettait en ordre les fioles et les tasses sur le marbre de la commode, était penché sur Marius, et lui disait de son accent le plus tendre:

— Vois-tu, mon petit Marius, à ta place je mangerais maintenant plutôt de la viande que du poisson. Une sole frite, cela est excellent pour commencer une convalescence, mais, pour mettre le malade debout, il faut une bonne côtelette.

Marius, dont presque toutes les forces étaient revenues, les rassembla, se dressa sur son séant, appuya ses deux poings crispés sur les draps de son lit, regarda son grand-père en face, prit un air terrible, et dit:

— Ceci m'amène à vous dire une chose.

— Laquelle?

— C'est que je veux me marier

— Prévu, dit le grand-père. Et il éclata de rire.

— Comment, prévu?

— Oui, prévu. Tu l'auras, ta fillette.

Marius, stupéfait et accablé par l'éblouissement, trembla de tous ses membres.

M. Gillenormand continua:

— Oui, tu l'auras ta belle jolie petite fille. Elle vient tous les jours sous la forme d'un vieux monsieur savoir de tes nouvelles. Depuis que tu es blessé, elle passe son temps à pleurer et à faire de la charpie. Je me suis informé. Elle demeure rue de l'Homme-Armé, numéro sept. Ah, nous y voilà! Ah! tu la veux. Eh bien, tu l'auras. Ça t'attrape. Tu avais fait ton petit complot, tu t'étais dit: Je vais lui signifier cela carrément à ce grand-père, à cette momie de la régence et du Directoire, à cet ancien beau, à ce Dorante devenu Géronte; il a eu ses légèretés aussi, lui, et ses amourettes, et ses grisettes, et ses Cosettes; il a fait son frou-frou, il a eu ses ailes, il a mangé du pain du printemps; il faudra bien qu'il s'en souvienne. Nous allons voir. Bataille...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Thế rồi thì, khỏe-mạnh ra bao nhiêu, lại nhớ đến những điều oán ông thủở trước, bao nhiêu những thương đau đã khỏi trong lòng nó lại mưng lên, lại nhớ đến những việc xưa chuyện cũ, quan đại-tá *Pontmercy* đâu lại hiện ra mà đứng len vào giữa hai ông cháu; cậu nghĩ thầm trong bụng, ông ta đã ở bất công, đã xử tàn-nhẫn với cha ta như thế, ta còn có mong nào được đãi cách khoan-dung. Thành ra khang-kiện lại, thì lại đem lòng oán-giận ông nhiều. Cụ già biết ý cứ âm-thầm mà chịu tủi.

Cụ *Gillenormand* dẫu chẳng nói hở ra mà vẫn có ý nhớ rằng từ khi *Marius* nhờ được người mang về nhà cụ, từ khi tỉnh lại đến giờ, chưa hề gọi cụ bằng cha một câu bao giờ. Nhưng được một điều cũng chưa hề có gọi cụ bằng Mơ-xừ bao giờ. (Người thân nhau như cha con ông cháu anh em mà gọi nhau là Mơ-xừ là một cách nguội-lạnh). Cậu không kêu cụ bằng Mơ-xừ nữa, điều ấy thì thật; nhưng cậu có ý xưng-hô một cách không sơ mà cũng không thân, cậu khéo kiếm đâu những cách nói tránh hẳn được những tiếng xưng-hô.

Xem tình thì câu chuyện sắp phải vỡ-lở.

Phàm người ta gặp những cảnh-ngộ như thế, thì trước còn thử vài keo tiểu-chiến, rồi mới hò quân ra đại-trận. Kế ấy gọi là ướm địa-thế. Một buổi sáng kia, cụ *Gillenormand* nhân đọc qua tờ báo ngẫu-nhiên vào tay, cụ đọc xong cụ có vô ý mà bình-phẩm qua về thời-đại Quốc-ước, nhân cụ lại dùng mấy lời trào-tiếu của phái tôn-quân mà nói đến những bậc lĩnh-tụ bên cách-mệnh như ông *Danton*, ông *Saint-Just*, ông *Robespierre*. — *Marius* vừa thoảng nghe cau ngay mày lại mà thưa rằng: Những nhân-vật năm 1793 toàn là những bậc vĩ-đại. Cụ già ngừng ngay câu chuyện lại, cả ngày hôm ấy cụ chẳng nói-năng gì nữa.

Marius vẫn còn nhớ cái tính cương-cường của ngoại-tổ khi trước, hôm ấy thấy cụ im thì lại đồ rằng cụ không nói ra là có ý cầm chứa cái giận trong lòng, thì chắc rằng sau này cuộc phản-đối của hai ông cháu lại càng kịch-liệt. Cậu bèn nghĩ ngấm-nghía mà dự-bị thêm ít oán-thù để rồi mà đối-đáp.

Cậu quyết chí hễ phen này mà ông ngoại không cho ta lấy nàng, thì ta sẽ vứt phăng cả những mụn thuốc buộc dịt đi, ta sẽ bẻ cho trẹo hẳn cái xương vai chưa khỏi, còn bao nhiêu chỗ thương chưa lành ta sẽ cào nát nó ra, mà ta không ăn uống gì nữa. Thương đau ta để dùng làm thuốc đạn mà đối với cụ già. Một là ta được *Cosette*, hai là ta chết.

Cậu lấy cái kiên-nhẫn thầm-ngầm của kẻ có bệnh mà chờ cơ-hội.

Cơ-hội ấy sau quả tới.

III

Marius khai-chiến.

Một hôm bà con-gái xếp-dọn những ve cùng lọ thuốc lên trên cái mặt đá tủ quần-áo, thì cụ *Gillenormand* cúi xuống tận mặt cháu, rồi lấy giọng rất yêu-đương mà thỏ-thẻ rằng:

— Này, *Marius* bé-bỏng của ông, giả-sử ông ở địa-vị cháu thì ông ăn thịt hơn là ăn cá. Một con cá bơn rán, khi bệnh vừa khỏi thì là tốt lắm, nhưng muốn cho chóng đứng dậy thì không gì bằng một dẻ sườn (cốt-lết).

Marius khi ấy bao nhiêu sức mạnh đã hoàn cả rồi, cậu bèn thu nó lại mà cố ngồi nhỏm dậy, hai bàn tay nắm riết lấy chăn giường, nhìn vào tận mặt ông ngoại, dậm dật mà rằng:

— Nhân ông đã hỏi chuyện, tôi muốn nói một câu.

— Câu gì?

— Tôi muốn lấy vợ.

— Ta đã phòng trước có câu chuyện ấy rồi. Cụ nói thế rồi cụ cười ha-hả.

— Thế nào, ông đã phòng trước ru?

— Ừ ta đã phòng trước rồi. Mày muốn con bé thì rồi mày được con bé.

Marius choáng-váng, sức như không chịu nổi cái tin mừng, run cả chân tay. Cụ già lại nói:

— Ừ, rồi cháu được con bé con xinh-đẹp. Ngày nào nó cũng hiện hình ra một ông già mà đến đây hỏi thăm tin-tức cháu. Từ khi cháu bị thương thì con bé chỉ khóc và làm mụn buộc dịt cho cháu. Ông đã thăm dò hết chuyện rồi. Nó ở con đường Người-mang-khí-giới, nhà số 7. Vậy ra bây giờ ta nói đến chuyện đó! Vậy ra cháu muốn lấy nó. Nếu vậy thì rồi cháu được như ý. Cháu hẳn không ngờ cơ-sự nó ra thế này đấy nhỉ. Thằng này, mày hẳn đã âm-mưu việc này, mày hẳn đã tính trong bụng: — Ta nói toạc ý ta cho ông ta biết, cho cái lão già ướp dầu từ thời-đại Nhiếp-chính, hay là từ thời-đại Ngũ-tổng-tài-nội-các còn lại cho đến bây giờ, cho cái thằng già ngày xưa vào mặt ăn-chơi đàn-điếm này, cho cái chàng *Dorante* cũ nay đã hóa ra một lão *Géronte* này (Tư-sinh hóa Trưởng-giả); lão già xưa kia cũng đã biết gió-trăng, cũng đã trải qua những chuyện hoa-tình, cũng đã có gái chờ đầu ngõ, cũng đã có *Cosette* này, *Cosette* khác. Cũng đã biết phủ phủ vỗ cánh, đã biết ăn bánh mùa xuân. Bây giờ hẳn lão cũng còn phải nhớ. Ừ, để rồi ta xem. Đánh nhau thì đánh.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cổ của ta

[illegible]-năng trích lục

Ấu khoa

Chẩn đậu môn

(Tiếp theo)

11· Đậu dương không tròn gọn mà đầu mặt bơi nổ, kíp phải dùng [illegible] thích xuyên-sơn-giáp cương-tàm tán [illegible] làm chủ, không thì độc khí tán mọn, thân thể xưng [illegible] mà chết.

12· Đậu chẽn kẹ mà sắc [illegible] đen đó là huyết [illegible] nhiệt, vậy phải khêu cho huyết [illegible] ra, thuốc uống thì dùng mẫu-đơn bì hồng-hoa [illegible] đương-qui thăng-ma thiền-thoái [illegible] vân vân.

13· Đậu [illegible] kẹ mà kiêm chứng nghiến răng, ngứa lọi, đó là thận khí vượng, thận âm bất túc trị nên bổ âm

14 Xung quanh nốt đậu dương mọng mà chính giữa có [illegible] (tục gọi là thủ du đậu) đó vì trung khí bất túc, cho nên [illegible] thấy không thấu triệt, trị nên bổ thác.

15· Đậu dương xung mãn, nhưng xung quanh mòng mọng những nước mà giữa sít đặc, coi như mắt thịt ốc (tục gọi là quỉ đậu) trị nên công thác.

16· Đậu dương bóng nhoáng mà dưới chân có tia huyết như [illegible] chỉ đỏ, đó là khí huyết cùng hư, trị nên ôn bổ khí huyết, kiêm theo lý sửa biểu, không thì sang ngày thứ tám thứ chín phát ngứa bất trị.

17· Đậu dương nốt nọ dính liền với nốt kia, hoặc xung quanh nốt đậu to có nhiều nốt đậu nhỏ lấm tấm mọc mà dính liền nhau, mà [illegible] quăng chẳng không thì [illegible] xưng [illegible], vậy trong [illegible] dương bổ thác phải gia [illegible] tiêu độc,

(Giống đậu này rất [illegible])

18 Chính giữa nốt đậu dương mọng mà xung quanh [illegible] lép, và can táo (không mọng mỏ), hoặc trong cũng [illegible] đó mà ngoài vỏ đám đen đó là bởi chân lông thớ thịt kín [illegible], độc nát trộ, trị nên giải [illegible], ngoài dùng [illegible] dương nấu nước tắm.

19. Đậu dương phì mãn, mà chạm đến thì rộp, đó là huyết [illegible] dư khí bất túc, trị nên lương huyết bổ khí.

20· Nhân khi giời mưa ẩm thấp mà đậu không phát trưởng, trị nên phát biểu kiêm táo thấp,

21 Nhân thương ẩm thực, trung khí bất trệ, mà đậu không phát trưởng, trị nên phát biểu kiêm tiêu đạo,

(Chứng này tất đầy bụng hoặc đau bụng).

22 Khắp mình mẩy chỗ nào đậu cũng dương cả, mà những nốt ở chân tay vẫn chẽn lép, đó là tì vị hư, trị nên bổ thác, (sâm kì truật gia quế chi),

23· Đậu tự khi mới mọc cho đến lúc dương, lúc nào cũng ngứa ngáy khó chịu, trị nên đại bổ khí huyết kiêm sổng thác,

24· Xúc phạm uế khí (tức là giác mình vào buồng đậu) mà đậu không dương, tất dùng hồng hoa sắc thang điểu [illegible], và dùng ngải cứu dịt vào trong [illegible] rồi, trong buồng đốt hương tảo (hương tảo là kênh cây tảo)

Nghịch chứng bất trị

1 Khắp mình mẩy chỗ nào đậu cũng dương cả, mà những nốt đầu mặt vẫn [illegible] lép bất trị.

2· Khắp mình mẩy, đậu [illegible] hết, mà chỉ có tán mắn như nốt muỗi đốt một lượt, chứ không dương, hoặc dương mòng mọng những nước (tán bào) bất trị,

3· Đậu bầm [illegible] mà hung phúc buồn bực, thần khí hôn quyện bất trị

4· Đậu sam sim như mẫu do bíp, chân huyết lèo kẹt mà dương không sung mãn (đỉnh hãm hay là đầu mụn lệ) kiêm chứng tiết tả phiền khát, cổ họng câm sành sạnh, mồ trắng nhợt không thiết gì đến sự ăn, đó là khí huyết cùng bại bất trị,

Đậu dương mà đêm ngày gào khóc rền [illegible] lắm, phiền táo không yên, hoặc mê [illegible] lầm nhảm, tựa hồ nói chuyện với ma bất trị.

6· Đậu dương mà [illegible] bổ [illegible], ăn bú không tiêu hóa, hoặc đại tiểu tiện ra máu, bất trị.

7· Đậu dương [illegible] mà ở chân hoặc ở tay có nốt mọc rồi lại lặn, có nốt phồng rồi lại [illegible], đó tức là cây hỏng tự rễ, thì gốc cỏi vẫn còn tươi tốt mà cành lá đã khô bất trị.

8· Đậu dương có đám sám sụm nằm bẩy nốt nhỏ, mà nốt chính giữa to, coi như hình dạng bông hoa mai bất trị,

Lời dặn

Giống đậu trên này chỉ trừ ra hiện hình ở hai chân hoặc giái chân hoặc giái đùi thì khả trị

Phép trị:

Dùng kim bạc khêu vỡ ra, rồi lấy dầu thơm bôi vào.

9· Đậu dương bèn bẹt, hình giống coi như tấm bánh dầy, chứ không gọn nốt bất trị.

Lời dặn

Chứng đậu này bởi độc thịnh huyết trệ, không phải là hư hàn,

19 Đậu phát trưởng lẫn có nốt huyết bào là tâm kinh phục độc, lẫn có nốt thủy bào là can kinh phục độc, đều bất trị.

11· Đậu dương đỏ mọng như trái hồng, mà đầu mặt phù thũng, thì ngoài bảy hôm là chết, đậu dương đen như củ súng, mà nốt nào cũng có lỗ hổng xâu vào như vết kim trâm thì ngoài ba hôm là chết, những nốt ở hai bên lưỡng quyền phồng dộp (hư thoát) mà những nốt ở vai ở cánh tay ở ngang thắt lưng và hai mông đít rắn trắc thành khối, thì ngoài năm hôm là chết, đều bất trị.

(Còn nữa) — Phùng-năng-Tĩnh

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

Rừng Bắc-đô: Rừng Phủ-vi, Rừng Hạ-cương
Chính sở tại Hanoi, 53, Phố hàng Bông
Điện thoại số 150

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
[illegible], NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam. a
[illegible]

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Sở-Ký THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Có chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin tính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

PHARMACIE MONTES
TONIQUE TONKINOIS

[illegible] những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-văn, giá như sau này:

Quyển I		223 trang, bán	0$60	
»	II	203	—	0 45
»	III và IV	156	—	0 33
»	V và VI	193	—	0 43
»	VII và VIII	319	—	0 65

Phần thứ hai

Quyển I		213 trang, bán	0$48	
»	II và III	237	—	0 50
»	IV, V và VI	275	—	0 60
»	VII và VIII	231	—	0 50

Phần thứ ba: Quyển I, II và III	251 trang, bán	0$55	
— Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 63
— Quyển VIII	305	—	0 68

[illegible] tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20
[illegible] mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 20

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Sử-ký nước ta theo như các di-văn của người Pháp

II

Ngày 8 Mai, một bức điện-tín ở Paris gởi sang tới Hanoi. Bức điện-tín ấy truyền cho quan đại-tá chỉ giữ thành Nam-định và Hà-nội thôi, *không được chiếm rộng thêm ra đâu nữa.* Các đồn sau có lẽ sống là thừa. Bây giờ thủy quân Đô-đốc Meyer coi đoàn quân nước Pháp ở bên Tàu phải tạm cho sang Hà-nội mấy đội quân mượn ở pháo-thuyền *Victorieuse* và ở pháo thuyền *Villars*, do thủy quân đại-úy Le Pelletier des Ravinières và Sentis quản-đốc. Còn thủy quân đại úy P.s-sère thì coi nửa pháo đội gồm có hai khẩu đại-bác 65 ly một khẩu đại-bác kèn Hotchkiss, lòng 37 ly để trên để có bánh đẩy đi được, đưa sang.

Ngày 14 Mai, toán viện binh mới ấy tới Hà-nội, Bây giờ phải kíp thừa thế mà giải thoát lấy mình đi mới được, vì rằng tình thế các mạn bờ bên Tàu cũng sắp có sự lôi-thôi, Đô-đốc tất sẽ phải triệu những quân cho mượn trở về Tàu. Ngay đêm hôm 6 Mai, quân Cờ-đen đã cho bắc thang vào nhà Kinh-thiên toan đánh lên. Đêm 13 Mai, chúng đánh vào Giáo hội Pháp gồm có bốn trăm người. Nhờ có lòng can-đảm dũng mãnh của các Cha, phải bắn súng để địch lại, và nhờ có năm người lính kèn với một viên thủy quân thiếu-úy là ông Jégéquel mà cái nhà chính chống chọi lại được trận giao chiến kịch-liệt ấy. Quân Cờ-đen đem thân đến chịu giết ở ngay bực hè cửa, ở ngay dưới chân chòi. Tướng Cờ-đen nó lên rằng: « Tên cố đạo Landais! tao muốn lấy đầu mày đây; kẻ nào lấy được đầu lão cố đạo Landais đem nộp tao thưởng cho 80 đĩnh bạc ». Cha Landais đáp ngay rằng: « Tao sẽ lấy đầu mày. Kẻ nào chặt đầu mày đem nộp đây, tao thưởng cho 50 đĩnh bạc », Đương lúc nguy cấp, cha Bertand, sực nhớ rằng ngài vốn là một tay giỏi kèn, liền vớ lấy một cái kèn cũ, bịt cái khăn tay vào mà thổi bài tiến quân, rồi thổi bài thúc giục quân lính, kết cục thổi những tiếng thiết tha ra hiệu cho quân lính bắn súng. Quân Cờ-đen bấy giờ, bỡ ngỡ chẳng ra, ngỡ rằng có toàn quân Pháp tới đánh tập hậu; bàng-hoàng kinh khủng, chạy trốn toán loạn, bỏ lại vô số là tử thi. Sau khi chúng chạy đi rồi, người ta thấy một cái cảnh tượng cực kỳ là kinh tâm thảm mục, là sự nhặt được xác một con bé con lên mười tuổi, bị cắt mất cả mũi lẫn tai! Ấy là con bé con một người có đạo, chúng ngờ là đã thông tin tức cho ta.

Đêm nào cũng xảy ra những sự kinh cấp như thế. Quân giặc càng ngày càng táo bạo. Hằng ngày ở bên tả-ngạn sông Hồng-hà, tự mờ mờ sáng, đều thấy những toán voi của toán giặc bên Bắc-ninh tải những đại-bác chúng đem sang bắn đêm trước về.

Đêm 13 rạng ngày 14 Mai, ở cửa Nam thành Hà-nội, ở khắp các nơi trong thành-phố và ở cả chính trong Đồn-thủy nữa, đều thấy giấy tờ tuyên-cáo dịch ra như sau này:

« Ta đây, Lưu-vĩnh-Phúc, là một bậc chiến tướng vô địch, tuyên cáo những lời này cho các ngươi, là người Phú-lãng-xa biết rằng chúng ta đây coi các ngươi như thể những kẻ phản nghịch, khắp thiên hạ không nước nào coi các ngươi ra gì cả.

« Các ngươi tự nhận là các người đến đây để bảo-hộ tôn-giáo của các người. Điều đó thật là giả dối! Chẳng qua các người chỉ là những kẻ tham-lam, là loài ác-thú đến đóng ở xứ ta. Bụng-dạ các ngươi thật chẳng khác gì bụng dạ loài hổ báo.

« Từ khi các ngươi bước chân đến đất nước Nam, các ngươi cướp lấy các thành của ta giết hại các quan của ta.

« Giá đếm sợi tóc trên đầu các ngươi còn dễ hơn là đếm số tội ác của các ngươi đã làm ra.

. . . .

« Những tội ấy đều đáng chết cả. Giời nào còn dung.

« Ngày nay, ta phụng mệnh khai chiến với các ngươi và khu trục các ngươi đi. Quân của ta đông ngồn như mây. Hiện ta đóng ở Phủ-hoài. Cờ giáo của ta che rợp giời, gươm súng của ta nhiều như cây trong rừng vậy.

« Ý ta định đến đánh tận nơi sào huyệt của các ngươi, để nhất phiên khu trục sạch những quân kiếp lược; nhưng, trước hết, ta còn phải lấy sự ích lợi của dân chúng làm lo. Ta không muốn chọn lấy thành-phố Hà-nội làm nơi chiến-trường, vì ta ngại rằng di hại đến dân chúng. Bởi vậy mà ta tuyên cáo những lời này cùng các người Phú-lãng-xa là quân phản nghịch, là quân giặc cướp.

« Nếu các ngươi giỏi ra, thì cứ lên Phủ-hoài, để cho quân của các ngươi như đàn quạ kia thử đo sức với các chiến-sĩ của ta xem đằng nào can đảm hơn, đằng nào thắng.

« Nếu các ngươi sợ không dám lên đó, thì đem đến đại-dinh ta nộp thủ-cấp các tướng tá, thủ cấp viên công-sứ, cùng các chưởng pháo thuyền và các võ quan của các ngươi cho ta. Rồi nộp giả lại ta các thành quách. Như vậy ta sẽ xá tội cho các ngươi và cho phép các ngươi trở về Âu-địa. Ta không thèm đuổi các ngươi nữa.

« Nhưng nếu các ngươi còn trì-trệ, thì ta đây sẽ đến tận nơi, đánh các ngươi. Ta sẽ giết sạch các ngươi, không còn để một mảm-mống nào ở đây nữa.

Cái chết với cái sống gần nhau lắm đấy!

« Các ngươi khá liệu nghĩ đi!

« *Năm Tự-đức thứ 36, ngày mồng bốn tháng tư* »

(ĐÓNG DẤU LƯU-VĨNH-PHÚC)

.:.

Trong lời tuyên-cáo ấy của tướng Cờ-đen thật ngu nhưng khéo.

Đối với con mắt những dân An-nam đã bị lao đao khủng-khiếp, hắn có thể tự xưng là vô địch thật, vì ngay năm 1873, hắn đã lấy được thủ cấp ông Garnier và thủ-cấp ông Balny d'Avricourt đem về cho các Nam-quan kia mà. Cái phương-lược của hắn mười năm về trước, nghĩa là khêu cho quân Pháp đến chỗ đất hắn đóng, là nơi rất lợi cho thế thủ vậy. Người ta lại có thể tin được rằng cái phương-lược ấy cũng có đôi chút ảnh-hưởng đến chính quan Đại-tá Rivière nữa, vì cái phương-lược ấy mà đại-tá mới định khởi sự ngay. Từ bấy, tình-thế mới thành ra xoay đi mau sầm-sập.

Ngày 16 Mai, đại-tá ấy viên trưởng đại-đội hải-bộ lục-quân là ông Berthe de Viller, đem quân sang bên kia sông khu-trục quân giặc. Đến đâu cũng thấy quân giặc bỏ đi cả, cho mãi đến tận sông Đuống; chiều hôm ấy thì toán quân đó lại trở về, có đem về được hai cỗ súng nhỏ bắt được của quân giặc. Nhưng đêm hôm ấy, quân giặc lại cho voi tải đại bác mới đến và lại bắn sang dữ-dội hơn.

Kể ra bây giờ giá cho đông nhiều đồn quân thì có thể chiếm-giữ cả bên tả-ngạn sông Hồng-hà được; nhưng vì có một số quân ít-ỏi, còn cần phải để chống-chọi với toán giặc ghê-gớm kia, là giặc Cờ-đen.

(Còn nữa)

(Nguyên-văn của Thủy-quân Đại-úy Emile Duboc)

D P. D *dịch*

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Nghĩa đạo minh oan

Cam Tiểu-Bảo là người ở Tuyên-thành tỉnh An-huy, tố tính chất phác mà ngay thẳng. lại hay nóng nảy không biết êm ái, gặp sự gì trái tai là nghĩa nên làm, thì dẫu nguy hiểm như nhảy vào nước sôi dậm lên lửa cháy cũng chẳng từ.

Thân phụ chàng khi còn sinh thời cũng là một nhà gia tư thường thường bậc trung. Tiểu-Bảo quen thói chơi bời phóng đãng, không biết chuyên cần nghề nghiệp. Thân phụ chàng từ thế vừa được vài năm, của nhà đã xơ xác, kể đến thân mẫu chàng mất, Tiểu Bảo chỉ trơ trọi một thân, không biết nương dựa vào đâu, mới theo bọn trộm cắp, ngày thường kết nạp với những bọn thiếu niên vô lại, sau vì việc ăn trộm một cái bảo đỉnh của nhà danh gia, việc tiết lộ ra, người trong làng đuổi đi, không dung cho ở trong làng lý nữa. Tiểu Bảo phải bỏ làng mà ra ở xứ Giang-hoài, làm nghề trộm cắp kiếm ăn độ nhật. khi ấy đã gần ba mươi tuổi.

Thời bấy giờ ở đất Cao-bưu có Mã-tự-kỳ là một nhà cự phú, Trước kia Mã-tự-Kỳ đã từng làm quan, lịch lãm các tỉnh, sau vì tuổi già, mới xin về hưu trí.

Khi Mã-tự-Kỳ qua chơi xứ Tân-môn lấy ba nghìn bạc mua một người con gái giang hồ tên là Chuyền-ảnh. Nàng Chuyền-ảnh là một người có nhan sắc nhất trong hàng tỉnh lại khéo điểm ô bông chuốt, nói năng dịu dàng, trong đôi hoạt bát, mềm mỏng dễ nghe, Mã-tự-Kỳ lấy làm thiên ái hơn hết các tiểu thiếp khác.

Cách thành Cao-bưu năm mươi dặm, có miếng đất tên là Thượng-lâm. Tự-Kỳ mua miếng đất ấy dựng lên cửa nhà sang khải. làm một nơi biệt thự, đem gia quyến ra ở đấy, sớm tối thưởng ngoạn cây cối mát mẻ, phong cảnh u nhã.

Chiệu-doãn-An là một cậu công-tử đương trạc thanh niên. diện mạo khôi ngô, nhẹ nhàng lanh lợi. thông minh tuấn tú, họ Chiệu họ Mã từ xưa tới nay, mấy đời kết bạn gọi là thế giao, bởi thế nên Chiệu-doãn-An coi Mã-tự-Kỳ cũng như hàng phụ chấp. Doãn-An vốn là người có tính hiếu học, nhân thấy Mã-tự-Kỳ do chân đỗ tiến-sĩ ra làm quan, mới về hưu trí, nên mang lễ đến xin thụ nghiệp, sớm tối cắp sách đến học, Mã-tự-Kỳ coi Chiệu-doãn-An cũng như hàng con, vì thấy thông minh dĩnh ngộ, nên cũng siêng năng dạy bảo. Sư sinh tương đắc, Doãn-An đi lại ra vào nhà thầy càng ngày càng thêm thân thiết.

Một hôm Chuyền-ảnh ở trong mành trông ra thấy Chiệu-doãn-An là người tuổi trẻ đẹp giai bỗng hóa mê mẩn tâm thần, thành ra say đắm. Bởi vì tuy rằng Mã-tự Kỳ có lòng thiên ái nàng Chuyền-ảnh thật, nhưng tự cái tâm lý nàng Chuyền-ảnh thì nghĩ rằng, mình sánh với Mã-tự-Kỳ không khác gì một cành hải đường mơn mởn làm bạn với một cành mai già, người tóc bạc với gái má hồng. tuổi hơn kém sai lệch nhau xa, không vừa đôi lứa. Và lại nàng Chuyền-ảnh xưa kia là một người hoa tường liễu ngõ, tính dâm đãng đã quen mất nết đi rồi, Nay về làm nàng hầu một ông quan hưu trí già nua, làm thế nào cho thỏa được tấm lòng nhục dục. Từ khi trông thấy Chiệu-doãn-An, bất giác sinh động tà tâm, chẳng cần gì giữ gìn hạnh kiểm, thường thường sai những đứa tôi tớ tâm phúc tặng đưa cho Doãn-An của nọ thức kia. Gặp khi Doãn-An ngủ đêm ở nhà thầy. thì Chuyền-ảnh thân hành nấu nướng cơm canh thiết đãi lịch sự, cốt mong Doãn-An cảm tình hậu đãi mà động lòng thương yêu. Nhưng Chiệu-doãn-An là người nết na đứng đắn, thủy chung vẫn giữ nề nếp học trò, không từng có một điều gì dám thất lễ. Phàm những lúc kín đáo các tỳ-tì đem lời Chuyền-ảnh nhắn bảo tình riêng nói cho Doãn An biết. Doãn-An vẫn giả cách lờ như không hiểu, cũng chẳng thèm đáp lại sao. Vì lễ nghĩa ngăn đe mà người phụ nữ bất chính ấy càng thêm uất ức, lâu ngày tình dục càng nồng, không thể nào chịu được. Nhân khi Doãn An đến học, bị giời mưa to, không thể về được, bất đắc dĩ phải ngủ đêm ở nhà thầy. đương lúc canh khuya, tiếng người vắng lặng. Nàng Chuyền-ảnh đi ngầm đến thư trai dụng tâm bỡn cợt Chiệu-doãn-An, toan yêu cầu làm điều bất chính.

Chiệu-doãn-An thấy vậy, nghiêm sắc mặt đuổi ra mà nói rằng:

— Tôi cũng như là hàng con cháu. mà lại là nghĩa học trò. Đối với cô bao giờ cũng phải kính trọng, mà giữ lễ phép. Sao cô không biết tự trọng, định làm cho danh tiết quét đất như vậy. Tôi không thể nào theo thói loài cầm thú được, Tôi mời cô lui ra cho mau, khỏi phải để người ta cười rằng: « Cửa nhà thầy lại có người dâm phụ.

Chuyền-ảnh bị mắng, xấu hổ đỏ mặt, thẹn thùng không để đâu hết, nghĩ thầm rằng Chiệu-doãn-An là một người nam tử ngay thật, dẫu miễn cưỡng ở lại cũng là vô ích, bất đắc dĩ lấy hai tay che mặt chạy trốn.

Chuyền-ảnh về đến khuê phòng, thở dài vuốt bụng nói thầm rằng, cổ kim lại phàm việc tình dục ở trên thế gian này, bao giờ cũng con giai phải cầu con gái, chứ không có con gái phải cầu con giai, nay mình đi đem thân tự tìm lại gặp phải kẻ ghẻ bỏ sự tuyệt, mắng diếc tàn nhẫn, còn gì nhục hơn. Đó là một việc đáng thâm thù, ta phải tìm mẹo báo thù lại một cách rất là đáo để, thử xem con lười mơi ngu dại ấy có còn giữ gìn lễ phép được nữa hay không.

Từ đó Chuyền-ảnh đêm ngày chỉ lưu tâm nghĩ việc báo thù, làm cho Chiệu doãn-An sau này bị phải một cái tội oan, khiến cho người ngoài không ai hiểu ra sao cả.

(Còn nữa) Thạch-bằng dịch thuật

ĐAU BẮP ĐÙI
ĐAU MÌNH MẨY
NHỨC GÂN CỐT
BỊNH NGOÀI DA
ĐAU GÂN

CŨNG VÌ MÁU NÓ LÀM CHO RA XẤU

Cội rễ nhiều chứng bịnh sảy ra thì cũng bởi máu, nó làm cho ra xấu, nó sanh ra nhiều chứng, như là ngủ không yên giấc, nhức đầu, chóng mặt, xây xẩm, đau nhức gân cốt, bịnh ngoài da.

Máu xấu chạy không đều, phần nhiều những người đờn-bà hay có.

Nhờ sự tìm kiếm lâu năm mới tìm ra một thứ thuốc hiệu:

DÉPURATIF RICHELET

Sự hay của thuốc *DÉPURATIF RICHELET* nó sửa máu rất thần-hiệu, phần nhiều mấy ông danh-y đều công nhận và chứng chắc nó đại tài.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solirène ở ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu rủi mà hết thì gởi ngay qua hãng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Belfort, BAYONNE (Basses-Pyrénées).

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gởi đến chỗ mới, thì gởi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gởi theo hai hào [illegible] bằng tem cũng được) để cái tiền giấy quấn khác.

Nếu ai không gởi tiền theo thì cứ để nguyên [illegible] vắng hơn.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Paiements en timbres-poste)

Nhiều ông gởi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả [illegible] tiền [illegible] thì bản-quán không [illegible]

La Pensée de l'Occident
(BIBLIOTHÈQUE DE TRADUCTIONS)

« Âu-Tây tư-tưởng »
(Dịch-văn thư-xã)

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ IN XONG RỒI:

1 — Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ
toàn bộ, 18 quyển nhỏ, mỗi quyển: 0$05
hoặc đóng làm 4 quyển lớn có bìa, toàn bộ: 1 00

2 — Tê-lê-mặc phiêu lưu ký
toàn bộ, 10 quyển nhỏ, mỗi quyển: 0 05
hoặc đóng làm 2 quyển lớn có bìa, toàn bộ: 0 60

3 — Lịch-sử ông Paul Bert
có ba quyển nhỏ, mỗi quyển: 0 05

TIỀN CƯỚC GỞI RECOMMANDÉ:

1 bộ Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ. 0$30
1 bộ Tê-lê-mặc phiêu lưu ký. 0 20
3 quyển Lịch-sử ông Paul-Bert 0 13
Cả ba thứ gởi làm một gói 0 40

Mỗi tháng xuất-bản hai quyển nhỏ, mỗi quyển số ít là 64 trang, giá mỗi quyển 0$05. Các ngài ở xa muốn ủy bản-xã gởi dần sách, xuất bản quyển nào gởi quyển ấy, thì xin cứ gởi cho 1$00 hay là 2$60 trước; khi nào tính tiền sách và tiền cước gần hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài lại gởi thêm tiền lấy sách liên tiếp mà xem.

Số 8

Nhi-nữ anh-hùng

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Hoắc sĩ-thụy nói:

Thôi nay không nói gì đến cái lễ tạ vội, hiện nay có một cái cơ hội này, chính là lúc lão gia có thể nhân đó mà cầu thân với quan tổng đốc được, vì tháng sau đây chính là kỳ lễ thọ của ngài, vậy chẳng hay lão gia đã định xử ra thế nào chưa?

An lão-gia nói:

Đã, hôm trước ta đến huyện Hoài-an, quan huyện ấy đã bảo cho ta biết rằng các quan mỗi người phải góp năm mươi lạng bạc, thửa một cái bình phong để làm một lễ chung mừng thọ quan tổng đốc, số bạc ấy ta đã góp đủ cho quan huyện Hoài-an rồi.

Hoắc sĩ thụy cười mà nói rằng:

Lão gia nếu chỉ có cái lễ chung ấy thì không xong được đâu.

An lão-gia nói:

Làm sao lại bảo là không xong được?

Hoắc-sĩ thụy nói:

Vì có gì đáng lẽ tôi không dám nói, chỉ vì lão gia đãi tôi có cái ân nghĩa rất nặng, nên điều gì không biết thì thôi, chứ đã biết thì phải nói ra cho rõ, đối với tiệc lễ thọ của quan tổng đốc, ngoài cái lễ chung ấy, các quan lại đều có biện lễ riêng cả, quan đạo Hoài-từ thì dâng vóc đoạn sa lụa, quan đạo Hoài-dương, thì dâng một cái nghiên đoan thạch đúc bằng vàng đỏ, đựng vào một cái hộp bằng gỗ tử đàn, lại phủ một nước sơn rõ bóng. Những lễ ấy kể đã là to, nhưng lại không to bằng lễ của quan đạo Hoài-hải là một chuỗi tràng hạt toàn bằng hạt trân châu, và tám lạng liên sâm nữa. Nhưng cũng không to bằng lễ của quan đạo Hà-khố. Nói đến cách dâng lễ của quan đạo Hà-khố, đã to mà lại khác hẳn cả mọi người, là sai người đến tận quê quán tổng đốc, tậu một miếng đất làm thành một cái trang trại rất đẹp, để biếu cụ lớn cả, lại đem bức văn tự tậu cái trại ấy đựng vào một cái hộp rất đẹp mang vào dâng nộp tận tay quan tổng đốc. Ngoài các quan ấy ra, còn các viên chức ở trong hai mươi bốn sảnh, ai nấy cũng đều có lễ riêng và đều là lễ to cả. Vậy lão gia chỉ trơ ra có năm mươi cái lạng bạc góp ấy, thì sao cho được. Phương chi lão-gia lại được bổ đến chỗ tốt này, mà lại xử bạc như thế, thì tôi trộm nghĩ lấy làm e ngại cho lão-gia lắm.

An-lão-gia nói:

Họ biện lễ riêng thì mặc họ họ, về phần ta chỉ có thế thôi.

Hoắc-sĩ-thụy thấy thế. biết rằng không thể nói được, đành phải quay ra, rồi bỏ đi nơi khác.

An-lão-gia sau khi tiếp được giấy đổi ra Cao-gia-yển, cho đưa gia quyến đi đến dinh thông phán trước, còn mình thì lên dinh quan tổng đốc để tạ ân và mừng thọ. Khi đi đến phủ Hoài-an, thì đã gần tới kỳ hạ thọ, lại trong đốc bộ đã bày tiệc rượu mở cuộc xướng hát trước, mời tất cả các quan viện làm việc trị nước, đến uống rượu tâm vui. Lễ vật của mọi người đều bày cả ra, hình như cuộc thi các của quí ở Đông-quan vậy, chỉ có *An-lão-gia* trừ cái số tiền năm mươi lạng góp vào món lễ chung ấy, ngoài ra không còn có gì nữa, chỉ góp thêm vào ba cái lạy và uống mấy chén rượu, ăn một bát mì rồi từ tạ lui ra đi nhậm chức.

Khi đã đến nha môn Cao-gia-yển, thấy nơi đó dân cư đông đúc, đường sá rộng rãi, trong nha môn có cái quang cảnh tấp nập vui vẻ, không buồn bã vắng vẻ như nha-môn châu Bi, phần đó cũng dài hơn các châu khác, tiền lương nhiều, việc quan bận rộn, hàm giao các công việc, điểm các đê dạng, tra xét sổ sách ở trong kho, luôn mấy ngày mới xong, rất là khó nhọc.

Hẳn ai cũng lấy làm lạ là quan tổng đốc đã mang lòng ghen ghét *An-lão-gia*, *An-lão-gia* lại là người điềm đạm tự nhiên, không chịu ra vào luồn lọt, và lại không nay dâng cái này, mai hiến cái nọ, để tỏ tình ý gì cả, vậy mà quan tổng-đốc bỗng lại bổ cho vào một chỗ tốt như thế, là có ý tứ gì? Đó là vì khúc sông Cao-yển ấy là một miền hạ du chứa nước. Viên thông phán trước coi ở đó là một người rất tinh thạo, năm trước sau khi đoạn đê ở đó vỡ, dẫu hợp long ngay được, nhưng chỉ là ăn bớt làm dối cả, trong lòng vẫn chắc là không thể nào giữ vững được, nên nghĩ rằng đã ăn bớt được món liền to, chẳng nên tham ở làm gì nữa, kẻo đến khi nước lên to, đê tất vỡ thì tránh sao cho khỏi tội được, chi bằng tháo trước đi nơi khác là hơn. Viên ấy nghĩ vậy rồi đem tiền lo một chức đương sai ở tỉnh, nhường chỗ ấy cho người khác. Quan tổng đốc ấy vốn là con mọt già trong công việc trị thủy, ai có mánh khóe gì đều xét biết cả, lúc ấy đối với viên thông phán kia, quan tổng đốc cũng biết là có ý khôn riêng như thế, nhưng cũng cứ cho từ, bổ chức khác để lấy lễ. Vậy mà chức thông phán mà không bổ cho người khác, ít ra cũng được vài ba nghìn bạc, lại bổ cho An-lão-gia thì còn được gì. Vì nghĩ giận An lão gia khi lễ mừng đã bạc, đến khi mừng thọ lại chỉ độc có cái tên không ở trong cái bình phong mà thôi, lại giận tức An-lão-gia tài tình kiến thức còn hơn mình, chỉ bằng bổ cho làm chức thông phán ấy, để đắp đê có nước lên thì tất vỡ, lễ đê vỡ thì ta cách cổ ngay, nếu lại có tài giữ nổi được đê không việc gì, thì ta sẽ kiếm cách khác mà trị. lọt thế nào khỏi được tay ta. Và chăng ta bổ cho hắn vào chức này. đối với ngoài lại càng tỏ ra cái lòng rộng rãi lắm vậy.

Ấy quan tổng đốc vì một cái lòng hiểm sâu như thế, mà bổ cho An-lão-gia vào chức ấy, An-lão-gia thực lòng nào biết mưu gian, nên không lo liệu gì cả, cứ tự nhiên mang gia-quyến đến nhận chức. Sau khi nhận chức, chính là buổi hết xuân sang hạ, nước sông bắt đầu tràn lên. các bờ chằm đồng ruộng ở ngoài đê đều ngập nắng cả. Nước tràn lên mạnh quá, làm cho khúc đê ở Cao-gia vỡ toang ra đến hơn một trăm trượng. ngọn nước chảy vào các miền ở nội đê, làm cho bao nhiêu nhà cửa ruộng nương của nhân dân đều bị cỗ bị ngập hết cả, tình hình rất là khổ sở. Sự an cấp nạn dân thì đã có quan địa phương lo liệu, còn việc lo hợp long đoạn đê ấy thì về phần An-lão-gia. nên phải làm giấy bẩm xin phát tiền kho để khởi công.

Giấy vừa bẩm xong, thì bỗng tiếp được công văn ở đốc bộ sức về nói rằng: « Xét ra đoạn đê Cao-gia ấy, do các viên thông phán lần trước sửa chữa [illegible] được bền vững lắm, trải qua mấy [illegible] nước lên không việc gì. Viên thông phán này, khi đến nhận chức lẽ phải phòng bị giữ gìn trước mới phải, vậy mà lười biếng không lo nghĩ đến, để cho khi nước vừa mới tràn lên, thì đê bị vỡ ngay liền, thực là người không biết làm việc. Vậy nay trước hết hãy trách phạt lột bỏ mũ, và hạn cho một tháng phải hợp long xong. và phải làm cho kỹ càng không được chậm trễ, trễ dãi đê. »

An-lão-gia tiếp được giấy sức, thâm tâm cười và nói với phu nhân rằng:

Đó là việc mà kẻ làm quan ngoài thế nào cũng bị, không mấy người tránh khỏi, và chăng cái lễ cũng thông vinh nhục, tôi đã tỏ rõ tâm rồi, không lấy gì làm bận lòng lắm, vậy phu-nhân cũng chớ nên lấy việc đó làm lo buồn.

(Còn nữa)

CHABOT, Hanoi
56, Rue Paul Bert, 56

CÓ BÁN NHIỀU KIM-CƯƠNG ĐẸP

Mặt nhẫn

Mặt hoa

Thượng-hạng

Nhà hàng có thể tin cẩn được.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rõ hiệu

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

TRẦN QUANG-MINH

Chuyên môn · giồng răng

199, Hàng Bông-lờ, Hanoi

MẤY NHỜI KÍNH-CÁO

Thưa các quý-khách

Bản-hiệu xưa nay chỉ chuyên về một nghề giồng răng. Giồng đủ các thứ răng TRẮNG, ĐEN, VÀNG, BẠC, nhồ răng, chữa sâu răng, vá răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh răng lệch lạc chữa lại cho đều, nhất là các cụ già gẫy hết cả hàm, làm toàn hai hàm răng khác, đã sinh đẹp hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nói cũng như răng thật không bận-bịu gì cả.

Vậy xin mời các quí khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm, hoặc hỏi-han điều gì, bản hiệu xin hoan-nghênh trân trọng, cắt nghĩa minh-bạch, cam-đoan làm vừa được như ý, và giá tính lại rẻ hơn tất cả các nơi khác.

Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời đến quý tỉnh làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về Bản hiệu sẽ có người đến tận nơi làm, và giá nhời ngay

Kính cáo
Trần-Quang-Minh
OUVRIER-DENTAIRE
199, Rue du Coton, Hanoi

HẠ GIÁ — BÁN ĐẠI CHIÊU HÀNG
Trong vòng một tháng mà thôi, từ 16 Mai đến 20 Juin 1928

Pervenche... Xe đạp... Furan

PERVENCHE	Sơn đen, 1 máy hãm	33$00
	2 máy hãm	31.00
FURAN	Sơn đen thượng hảo hạng	37.00
	Kiểu Anh	39.00

Vành bánh xe mạ kền một nửa, có carter và các đồ phụ-tùng.

DESIOLLE, 119, đường Quan Thánh, Hanoi

Xin chú-ý đến hiệu chè Vinh-Mậu, Tùng-Mậu chính hiệu

CÁC NƠI PHÁT HÀNH
(HIỆU CHÈ VINH-MẬU)
Số nhà 144, phố Khách, Nam-định.
Số nhà 25, phố Hàng Ngang, Hanoi.
Số nhà 21, phố Đông-kiều, Hải-dương.
Ở các tỉnh Nam-kỳ và Bắc-kỳ đều có nơi phát-hành.

注意正號榮茂松茂名茶

總發行茂茶號處
南定華人街一百四十四號
河內行帆街二十五號
海陽東關街二十一號
南北圻各省都有代理

本號發明茶葉秘方製造精良...（Chinese text, partly illegible）

愛顧諸君幸祈留意

Năm 1926, đã trình Thương-bộ nước Pháp vào sổ, và đăng kim-bài thương hiệu làm dấu hiệu, người khác không được giả mạo. Gần đây cũng có nhiều quân vô-sỉ, chế ra hạng chè giả, mạo dùng danh-hiệu của bản-hiệu để lừa dối và mưu lợi. Vì thế bản-hiệu mới đổi dùng cái giấy hiệu dán ở miệng bao chè, cách thức rất là tinh-tế, để phân biệt với hạng chè giả mạo, xin các quí-khách để ý đến cho.

Phòng thương-mại. — Phòng Thương-mại Hanoi đã họp hội-đồng tối hôm kia.

Hội-đồng có ủy quyền cho M. Lecontre đại-biểu cho phòng canh-nông Bắc-kỳ nay mai vào Saigon để dự kỳ Hội-đồng riêng do quan Toàn-quyền chủ tọa, bàn về vấn-đề khẩn đồn-điền sau này.

Sau Hội-đồng có bàn mấy việc tạp nữa, đến 10 giờ 30 thì giải tán.

BÁN 500 THƯỚC ĐẤT Ở ĐƯỜNG HUẾ

Muốn bán một khu đất rộng 500 thước ở Route de Huế (ngay cổng nhà Diêm trông sang). Ai muốn mua hỏi tại nhà in bản quán, 61-63 phố hàng Bông.

7407

Cuộc xổ số của hội Bảo-trợ trẻ con Tây-lai vô thừa nhận (Loterie de la Société d'Assistance aux Enfants Abandonnés Franco-Indochinois). — Cuộc xổ số này thoạt kỳ thủy định mở vào ngày 1er Avril 1928, sau lại hoãn lại đến ngày 1er Juillet 1928, nhưng nay nhất định đến ngày 1er Octobre 1928 thì mở số.

Có bán vé tại bản quán.

Các ngài mua mau, mau, kẻo hết! kẻo hết!!

Nạn ô-tô. — Hồi 10 giờ sáng chủ nhật vừa rồi, chiếc ô-tô hàng số T. 565, đi đến đường Gambetta rẽ sang phố Général Riffeset, chẳng biết người Chauffeur lái thế nào, xe đâm ngay vào cái cây trên vệ đường, bánh nổ, kính chắn phong vỡ, xe bị hư-hỏng nhiều, người chauffeur bị thương tích nặng ở ngực và ở mặt nằm xóng xoài ra, đã đưa ngay vào nhà thương để chữa.

Ngày hôm qua vào hồi 5 giờ chiều, Trần-v-Thi làm tài-xế ở chiếc xe vận tải số T. 4415 của hiệu Ng-v-Duy tức Sen ở đường Avenue Daumer số 1 Haiphong đưa đến sở cẩm hàng Trống 1 cái tử-thi một người phụ tái xế bị nạn ô tô ngày hôm qua vào hồi 1 giờ rưỡi ở đường xuống Haiphong cách Hanoi độ 17 kilm, tử thi sau khi khám xong đã đưa vào nhà xác còn người tài xế và Trần-văn-Tân làm kiểm vé ở chiếc xe ấy đã bị gọi đề hỏi.

VIỆC BẮC-KỲ

BẮC-NINH

Ai tín. — Bản quán được tin buồn rằng thân phụ ông Ng-văn-Triệu điền chủ và ông Ng-văn-Tân nguyên thư-ký ngạch tòa sứ và nhân dân đại biểu vừa thọ chung hồi 10 giờ đêm hôm 10 juin tại quê xã ở xã Ngu-đại (làng Roi).

Đến ngày 28 tháng tư ta hồi 7 giờ sáng sẽ cất đám, an táng tại địa phận làng.

Bản quán có lời kính viếng cụ và chia buồn với ông Ng-v-Triệu và ông Ng-văn-Tân.

LỜI CÁO-PHÓ

Anh em chúng tôi lấy làm đau đớn kính gửi lời phó cáo để cho chỗ anh em bạn thân thiết biết rằng:

Thân phụ chúng tôi vì tội anh em chúng tôi phụng dưỡng không được cẩn, nên đã thọ chung hồi 10 giờ đêm hôm qua ở quê chúng tôi ở xã Ngu-đại (làng Ro).

Chúng tôi được nhời di chúc cho đến ngày 28 tháng tư này phải rước linh cữu an táng tại địa phận làng chúng tôi vào hồi 7 giờ sáng.

Cô ai tử : Ng-văn-Triệu
Ng-văn-Tân
đồng khấp huyết phó cáo.

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Người con giai tôi tên là Lê-văn-Đào, có lấy được người vợ tên là Hoàng-thị-Bông người ở Phú-thọ. Người vợ ấy nay vì cờ-bạc, hoang-phí, hay vì có gì? không rõ, mà lấy tiền bạc, đồ vàng, quần áo, v. v. của tôi đã nhiều lắm. Đến ngày 11 Juin hồi 7 giờ sáng, lại mang quần áo và ba đứa cháu của tôi rồi đi mất. Vậy tôi có mấy lời bá-cáo để các ông các bà quen biết đều rõ rằng, nếu người con dâu của tôi ấy có viết giấy vay mượn ai? hoặc ký kết việc gì hệ trọng hơn nữa, thì tôi cùng con giai tôi đều không nhận trách-nhiệm gì cả vì hiện bây giờ người con giai và con dâu của tôi vẫn ở chung với tôi và các việc trong ngoài đều còn thuộc quyền tôi cả.

Mme Quảng-Thái
Rue Vĩnh-Thành
Vĩnh-Yên

7.425

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Pharmacie Commerciale du Nord-Annam
E. GILLET, Pharmacien, Vinh

Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

HỠI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN!

Đương thấy mắc bệnh mà đã nản lòng, nên dùng thuốc ABYSSINIE EXIBARD (REMÈDE D'ABYSSINIE en POUDRE) bằng bột, bằng thuốc lá hút, thì thấy đỡ chịu ngay, và khỏi tiệt-thì để bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu :

MARQUE DÉPOSÉE

Có bán tại : H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.

Gởi bán tại BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi

---

4 XU MỘT LÍT

Nước-Mắm cam-đoan ngon, bán chiêu hàng, có 4 xu một lít, 15 xu một lít nước mắm rất ngon thượng hạng.

Ai muốn mua xin đến SỞ MÁY RƯỢU, đường Nghi-tàm tây, Hanoi.

Bán thùng không
bằng gỗ chêne và gỗ Chataignier

1° — Thùng	220 lít	
2° —	»	150 lít
3° —	»	75 lít
4° —	»	25 l :

Ai muốn mua xin đến SỞ MÁY RƯỢU đường Nghi-tàm tây, Hanoi

7.400

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :	
Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B.	68.00
Hạng đi đường xa A.	66.00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi	66.00
Hạng đi đường xa	54.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	50.00

3036

Ở ĐÂY

Hiệu chè Kim-thái ở đây
Để em tìm mãi bấy chầy đường xa
Tìm từ Quảng-ngãi tìm ra
Đến thành Hà-nội hỏi vào hàng ngang
Đến đây mới biết rõ ràng
Số 3 hiệu ấy về vang ai tày
Cửa cao nhà rộng khác giày
Biển treo tên hiệu khác gì Hồng-công
Các ngài muốn được vừa lòng
Mau mau đến hiệu xem phong cảnh này
Xem xong ta thử mua chè
Gọi là một gói thử xem nghề lành
Vẫn mình dương buổi tiến tranh
Ra công cố sức chỗ tài nghề riêng

Apprentie Kim-thái
Ngọc-đường Lai-các

TRỊNH-XUÂN-NGHỊ
7, Rue du Chanvre, Hanoi

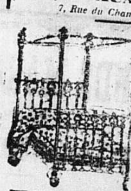

Lits en fer et en cuivre dit de Hongkong
ACCESSOIRES POUR LITERIE
Sommiers métalliques (toutes dimensions)
Glace de Saint Gobain de toutes dimensions et formes pour ameublement
Grand choix de baguettes pour encadrement et tenture.
MEUBLE GENRE THONET
Lampe à manchon « Titus »

Urocédrol Galle

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI :
Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Braumiche.

Giá là 1$80

PHARMACIE MONTÈS HANOI
NHÀ ĐỒNG HỒ BA CHUÔNG

Rượu hiệu DUBONNET
Rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Trong gia tộc giờ uống rượu **DUBONNET** thì trước giờ ăn cơm một Khắc đồng hồ

Agents généraux en Indochine : CHAUFFERE, DESOUCHES, GARRIGUES & Cie

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cứ tự vấn rằng : (Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng có, thuốc thì không, thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tùng tùy có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết các thức dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được vô số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách dày 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều khẩn thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này :

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức, nếu không thì thành ra nguy hiểm to ; đại để như : Ngạt, chẩy máu, bỏng, gẫy xương, sai nắng, thắt cổ, phải gió, người đi vân vân.....

2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự để phòng để tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.

3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y. Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà cách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa hạng loài vật trong nhà khi có tật bệnh.

4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng ; vậy cần phải làm thế nào cho nước được trong sạch mới được ; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành mà không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.

5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau bụng, đau dạ dày, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có ngôi rõ một cách giản dị mà xưa nay thực hành đã công hiệu lắm.

6. BỆNH ĐAU DẠ DÀY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dày. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.

7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn ; nên biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.

8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.

9. CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải độc vân vân..... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin cũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 5 xu cước để gửi. Mà nên viết thư về xin ngay từ bây giờ, kẻo hết.

Do VS Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Tư microfilms trường Đại Học Cornell

Thuốc thoa Cadum
để trị
các bịnh ngoài da

Những kẻ hay ngứa gai đau đớn đã lâu năm, hễ dùng thuốc thoa Cadum mà thoa thì êm ái nhẹ liền, ăn ngủ lại đặng. Khỏi lo có những bịnh ngoài da, nào là : nổi phong, nổi đớn, nổi mụt, nổi nhọt, ghẻ ngứa, bị trầy da, đức tay đức chơn, bị phỏng, có lát, nổi mày-đay, nổi vẩy-cá, sẩn-sướng, cương mụt nẩy mụt kia, vân, vân.

Các ông các bà hay nhớ ngày nào thì mua ngày nấy, cho đặng một hộp thuốc ấy, hồi tiệm bán thuốc quen của các ông các bà thì có.

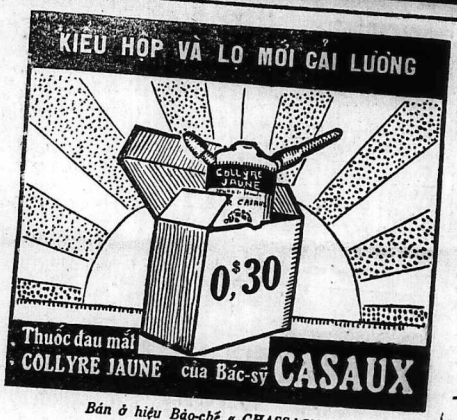

Bán ở hiệu Bảo-chế « CHASSAGNE »
59, Rue Paul-Bert, Hanoi

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt. Ưa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chất bịnh rất thần-hiệu và đáng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bịnh như là :

HO
HO GIÓ
GHIP (Cảm thiên-thời)
HEN

sẽ tóm lại là hết thảy các chứng bịnh về khí-quản.

ĐIỀU-ƯỚ VỐNG : *Cứ trong hết mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, người những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã qua mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bảo-chế :

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế dược sĩ hạng, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
Giá : mỗi số 1$

Bệnh Giang-mai KIỂN CHIẾN BẰNG
thuốc viên
COMPRIMÉS DE GIBERT

Là thuốc kiến hiệu, chắc chắn, kín đáo, tiện lợi, giá bán công việc, khi đi đường cũng vẫn uống được.
Hòn cả thuốc tiêm 014
MƯƠI MAI NĂM DANH TIẾNG
Có nhiều nhà lương y ca tụng
Muốn được thuốc thực hiệu thì phải nhận kỹ tên hiệu nhà chế tạo là J. GIBERT, bào-chế dược sĩ nhất hạng
19, Rue d'Aubagne, MARSEILLE
Hanoi (Bắc-kỳ) có bán tại các hiệu thuốc.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thế năm nào cũng có bán tờ tìm gió đúng.

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 22, Ludgate Hill, LONDRES

Agences d'annonces en Europe :
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT, PARIS (IXe)

RƯỢU GENTIANE SUZE
CHÊ
BẰNG SÂM
Uống bổ và mát

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.
3007

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
PHỐ PAUL-BERT — HANOI
Même Mon à Saigon : GRANDS MAGASINS CHARNER

Từ 11 đến 16 Juin
MỘT TUẦN-LỄ BÁN
Đồ dùng trong nhà và đồ xứ

Chậu rửa men trắng, chỉ xanh	6 fr. 00
Thùng nấu bằng sắt rèn, 3 lít	28 fr. 00
Ấm uống cà-phê aluminium, 1 lít rưỡi	35 fr. 00
Xoong aluminium, cả bộ	65 fr. 00
Cối xay cà-phê	17 fr. 00
Đèn dầu xăng « Hirondelle »	9 fr. 50

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Trung Bắc Tân Văn

CHỈ MỘT THỨ
RƯỢU BỔ
33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai : **2$10**

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

DELEULE ET DETOUILLON
76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »
MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

BANQUE DE L'INDOCHINE
ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875.

TỰ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927 : **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ :
Chánh trị-sự : M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam ;
Phó trị-sự : M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris ;
Tổng quản-lý chủ-nhiệm : M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-hộ.

Chánh quán tại : 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

Chỉ ĐIỂM CÁC NƠI :

BỂN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Saïgonkong	Bangkok
Fort-Bayard	Caobằng	Noumea
Hankeou	Haiphong	Papeete
Honkong	Hanoi	Pondichéry
Mongtzeu	Namdinh	Singapore
Pékin	Pnompenh	
Shanghai	Saïgon	
Tiéntsin	Tourane	
Yunnanfou	Vinh	
	Quinhơn	

Phòng sự khắp cả toàn cầu
Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc thái — Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

DIÊM-LƯU-TÍN-DIÊN : INDOCHINE
GIÂY NÓI : Hanoi 55 497. Haiphong 26. Namdinh 80. Vinh 45.

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA
cũng là diện mạo già đi, là bởi các chất dựng nên da khô đi.
THỨ CRÈME SIMON

giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hẳn nắng, bệnh cảm thử, vỡ các dâu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon
3045 b

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp
Lập từ năm 1886, từ thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31. Hanoi-Tonkin
GIÂY NÓI số 59

NÊN ĐỂN ĐÓ MA HỎI :
KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* 2$40
Trước khi ăn cơm nếm một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* 1.25
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* 1.25
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
CHOP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm chừng 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai :* 1.50
COLUTES NOFAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai :* 0.80
Ai ở xa có điều hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phân người mua phải chịu
3021

Cartiste Insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn
Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN